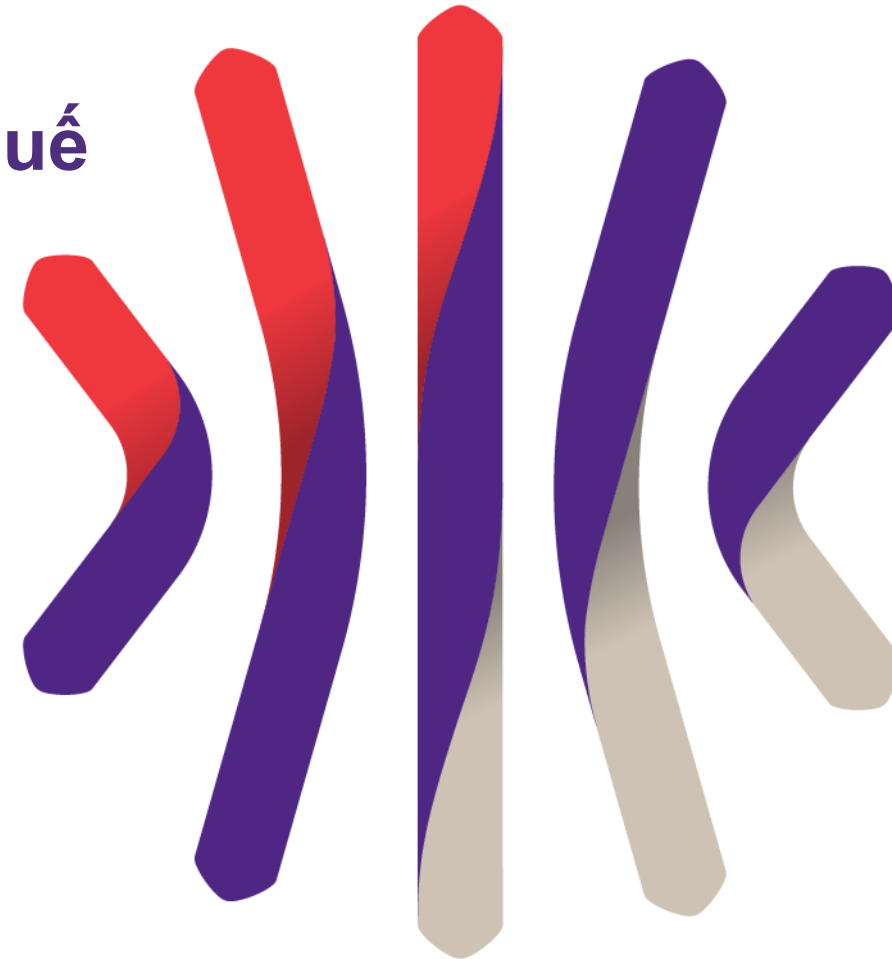


Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới và một số chính sách quan trọng về thuế

Tháng 1, 2019 – Số 1



Nội dung

Trong bản tin này, Grant Thornton Việt Nam xin được cập nhật tới Quý khách hàng một số văn bản quy phạm pháp luật gần đây cùng với các hướng dẫn chính sách quan trọng về thuế như sau:

1. Nghị định 157/2018/NĐ-CP quy định về việc tăng mức lương tối thiểu vùng
2. Thông tư 17/2018/TT-BLĐTBXH quy định doanh nghiệp phải tự kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động mỗi năm
3. Từ 01/12/2018, bắt đầu đóng Bảo Hiểm Xã Hội (BHXH) bắt buộc cho người nước ngoài
4. Tra cứu trực tuyến quá trình đóng BHXH phải đăng ký số điện thoại
5. Doanh nghiệp mới thành lập từ ngày 01/11/2018 có bắt buộc sử dụng Hóa đơn điện tử (HĐĐT) không?
6. Về hoàn thuế GTGT phát sinh sau khi dự án hoạt động
7. Khai giảm thuế GTGT, không được tính lại tiền chậm nộp
8. Mở rộng dự án đầu tư, phải điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới được miễn thuế
9. Thu nhập phát sinh theo cam kết với Google, Facebook cũng phải chịu thuế nhà thầu
10. Vốn hóa chi phí lãi vay khi mua sắm máy móc, thiết bị

1. Nghị định 157/2018/NĐ-CP quy định về việc tăng mức lương tối thiểu vùng

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 157/2018/NĐ-CP (“Nghị định 157”) ngày 16/11/2018 quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019. Theo đó, Nghị định số 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định 157 này có hiệu lực thi hành.

Cụ thể, từ ngày 01/01/2019, chính thức áp dụng mức lương tối thiểu vùng theo quy định sau đây đối với người lao động người lao động làm việc theo hợp đồng lao động:

- Vùng 1: 4.180.000 đồng/tháng.
- Vùng 2: 3.710.000 đồng/tháng.
- Vùng 3: 3.250.000 đồng/tháng.
- Vùng 4: 2.920.000 đồng/tháng.

Như vậy, mức lương tối thiểu vùng mới sẽ cao hơn mức lương hiện nay khoảng 160.000-200.000 đồng/tháng.

Địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng được quy định theo đơn vị hành chính cấp quận, huyện, thị xã và TP trực thuộc tỉnh được quy định trong phụ lục ban hành kèm nghị định này.

Nghị định 157 cũng nêu rõ doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn nào thì áp dụng mức lương tối thiểu vùng quy định đối với địa bàn đó. Trường hợp doanh nghiệp có đơn vị, chi nhánh hoạt động trên các địa bàn có mức lương tối thiểu vùng khác nhau thì đơn vị, chi nhánh hoạt động ở địa bàn nào, áp dụng mức lương tối thiểu vùng quy định đối với địa bàn đó. Doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp, khu chế xuất nằm trên các địa bàn có mức lương tối thiểu vùng khác nhau thì áp dụng theo địa bàn có mức lương tối thiểu vùng cao nhất.

2. Thông tư 17/2018/TT-BLĐTBXH quy định doanh nghiệp phải tự kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động mỗi năm

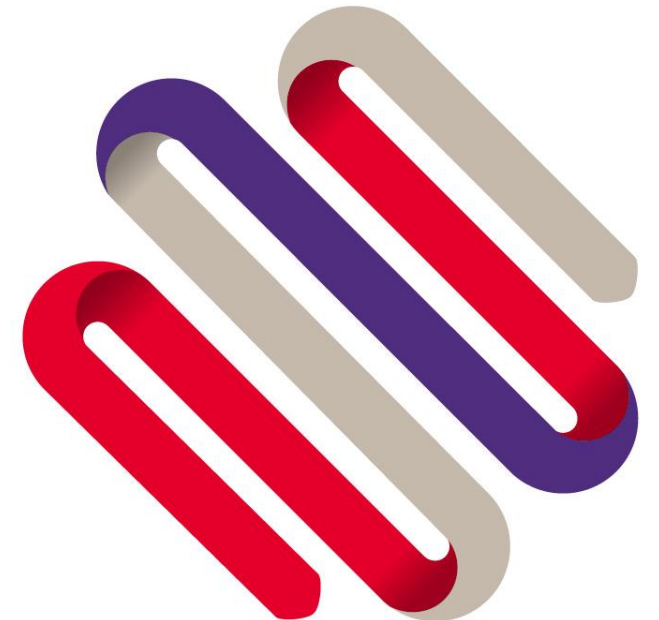
Ngày 17/10/2018, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội đã ban hành Thông tư 17/2018/TT-BLĐTBXH (“Thông tư 17”) quy định về tự kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động của doanh nghiệp. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019. Quyết định số 02/2006/QĐ-BLĐTBXH ngày 16/02/2006 hết hiệu lực khi Thông tư 17 có hiệu lực.

Thông tư 17 hướng dẫn việc tự thu thập, phân tích, đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động tại nơi sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Cụ thể, doanh nghiệp phải tổ chức tự kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động tại cơ sở của mình ít nhất một (01) lần trong năm nhằm đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật lao động và có giải pháp cải tiến việc tuân thủ.

Thời kỳ tự kiểm tra bắt đầu từ ngày đầu tiên tháng một dương lịch của năm trước đến thời điểm kiểm tra. Tuy nhiên, thời gian cụ thể sẽ do doanh nghiệp tự quyết định.

Nội dung tự kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động bao gồm từ việc thực hiện báo cáo định kỳ, việc tuyển dụng và đào tạo lao động; giao kết và thực hiện HĐLĐ; quy định về thời giờ làm việc và nghỉ ngơi; việc trả lương cho người lao động; việc xây dựng và đăng ký nội quy lao động; xử lý kỷ luật lao động, bồi thường trách nhiệm vật chất; v.v.. đến việc tham gia và trích đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế hàng tháng của doanh nghiệp hay việc giải quyết tranh chấp và khiếu nại về lao động.



2. Thông tư 17/2018/TT-BLĐTBXH quy định doanh nghiệp phải tự kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động mỗi năm (tt)

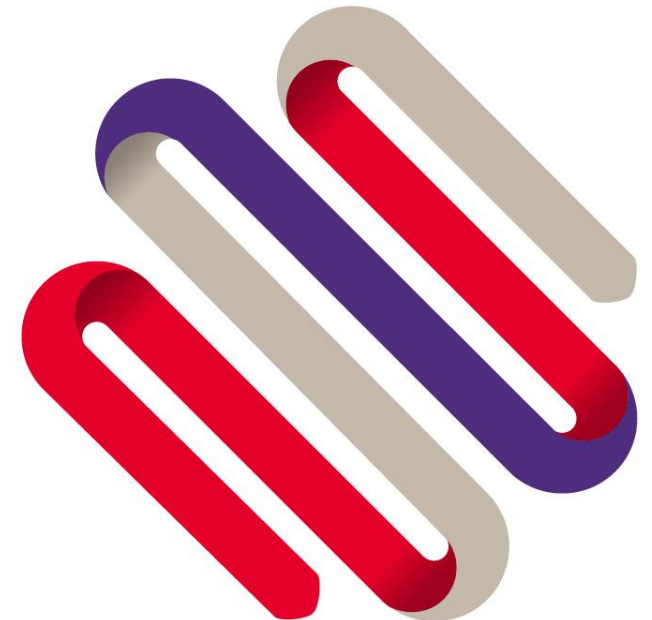
Căn cứ thời gian và kế hoạch tự kiểm tra đã xác định, doanh nghiệp thành lập đoàn tự kiểm tra, đồng thời đăng ký tài khoản trên trang thông tin điện tử: <http://tukiemtraphapluatlaodong.gov.vn> để lấy phiếu tự kiểm tra làm nội dung tự kiểm tra.

Hồ sơ tự kiểm tra gồm phiếu tự kiểm tra, kết luận tự kiểm tra, văn bản thành lập đoàn tự kiểm tra của doanh nghiệp và các tài liệu, hồ sơ phát sinh liên quan phải được lưu giữ trong hồ sơ quản lý doanh nghiệp để làm căn cứ theo dõi, phân tích, đưa ra các chính sách, giải pháp nâng cao tính tuân thủ pháp luật lao động tại doanh nghiệp.

Doanh nghiệp có trách nhiệm phối hợp với đại diện tập thể lao động tại cơ sở thực hiện báo cáo kết quả tự kiểm tra trực tuyến trên trang thông tin điện tử khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan Thanh tra nhà nước về lao động.

Cơ sở sử dụng lao động, bao gồm cả chi nhánh, văn phòng đại diện có trụ sở tại địa phương, đơn vị đến thi công tại địa phương phải báo cáo tự kiểm tra pháp luật lao động trực tuyến với cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp và với Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi chi nhánh văn phòng đại diện, đơn vị thi công đang hoạt động.

Căn cứ vào thông tư này, doanh nghiệp cần chú ý lập báo cáo và hồ sơ tự kiểm tra theo quy định hàng năm để tránh rủi ro bị phạt sau này trong quá trình thanh kiểm tra của cơ quan



3. Từ 01/12/2018, bắt đầu đóng Bảo Hiểm Xã Hội (BHXH) bắt buộc cho người nước ngoài

Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh vừa ban hành công văn số 2446/BHXH-QLT ngày 29/11/2018 cung cấp hướng dẫn tạm thời việc tham gia BHXH bắt buộc đối với người lao động là công dân nước ngoài căn cứ theo nghị định 143/2018/NĐ-CP mới ban hành.

Nhìn chung, công văn đã đưa ra các hướng dẫn cơ bản về đối tượng, mức đóng, tiền lương tháng đóng BHXH, chế độ hưởng BHXH, và thủ tục hồ sơ đối với việc tham gia BHXH bắt buộc của người nước ngoài theo quy định của nghị định 143/2018/NĐ-CP.

Cụ thể, thời điểm bắt đầu triển khai đóng BHXH là kể từ ngày 1/12/2018. Tuy nhiên, tại thời điểm này chỉ phía doanh nghiệp phải trích đóng BHXH, gồm: 3% quỹ ốm đau, thai sản và 0,5% quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Kể từ thời điểm 1/1/2022 doanh nghiệp phải đóng thêm 14% vào quỹ hưu trí, tử tuất ngoài các quỹ trước đây. Từ thời điểm này, người lao động cũng bắt đầu phải đóng vào quỹ BHXH với mức đóng 8% vào quỹ hưu trí, tử tuất.

Do vậy, về chế độ BHXH, giai đoạn từ 1/12/2018 đến trước

1/1/2022, người nước ngoài mới chỉ được hưởng chế độ ốm đau, thai sản và BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Các chế độ hưu trí, BHXH 1 lần, tử tuất chỉ được hưởng từ sau 1/1/2022.

Theo hướng dẫn này của BHXH Thành phố Hồ Chí Minh, liên quan đến thủ tục hồ sơ đối với việc trích nộp BHXH bắt buộc cho người lao động nước ngoài từ ngày 01/12/2018, cơ quan BHXH sẽ chuyển tất cả người nước ngoài đang tham gia BHYT tại mã BW sang mã IC để tham gia BHXH, BHYT. Đối với trường hợp người nước ngoài được miễn đóng BHXH (NLĐ nước ngoài thuộc diện di chuyển nội bộ hoặc đến tuổi nghỉ hưu) thì đơn vị lập hồ sơ giao dịch điện tử phiếu giao nhận hồ sơ 600 để giảm mã IC và phiếu giao nhận hồ sơ 603 để tăng lại vào mã BW.

Doanh nghiệp cần lưu ý khi lập ủy nhiệm chi, trên giấy nộp tiền phải ghi đầy đủ 3 tiêu chí: Tên đơn vị, Mã đơn vị tham gia BHXH và Nội dung nộp tiền. Trường hợp đơn vị lập 1 chứng từ cho nhiều mã đơn vị (như: YN, IC, BW) thì phải ghi rõ số tiền nộp của từng mã đơn vị trong nội dung nộp tiền.

Các cơ quan BHXH địa phương khác dự kiến cũng sẽ sớm có hướng dẫn về thủ tục đóng BHXH bắt buộc cho người nước ngoài.

4. Tra cứu trực tuyến quá trình đóng BHXH phải đăng ký số điện thoại

Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh vừa ban hành công văn số 2273/BHXH-QLT ngày 13/11/2018 về việc hướng dẫn điều chỉnh thông tin người tham gia BHXH.

Theo công văn này, việc tra cứu trực tuyến thông tin quá trình tham gia BHXH, BHTN và giá trị thẻ BHYT tại cổng thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (<https://baohiemxahoi.gov.vn/Pages/default.aspx> phần tra cứu trực tuyến) phải thực hiện thông qua số điện thoại di động của cá nhân người tham gia.

Do đó, khi có phát sinh tăng mới lao động, doanh nghiệp cần hướng dẫn người tham gia kê khai đầy đủ các nội dung trên mẫu TK1-TS với đầy đủ thông tin và số điện thoại di động của cá nhân người tham gia đồng thời lập hồ sơ điện tử Phiếu giao nhận 600 báo tăng mới.

Đối với người đang tham gia BHXH, BHYT, doanh nghiệp cần triển khai thực hiện thu thập và bổ sung thông tin còn thiếu và số điện thoại của các cá nhân người tham gia, đồng thời lập mẫu TK1-TS gửi hồ sơ điện tử Phiếu giao nhận số 608 để bổ sung hoặc điều chỉnh khi có thay đổi.

Đối với người lao động đã nghỉ việc thì phải trực tiếp kê khai Mẫu TK1-TS gửi trực tiếp cơ quan BHXH nơi cư trú hoặc qua bưu điện để bổ sung hoặc điều chỉnh số điện thoại cá nhân đăng ký.



5. Doanh nghiệp mới thành lập từ ngày 01/11/2018 có bắt buộc sử dụng Hóa đơn điện tử (HĐĐT) không?

Ngày 29/11/2018, Tổng Cục thuế ban hành công văn số 4763/TCT-CS gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, hướng dẫn về hóa đơn điện tử.

Theo đó, trường hợp cơ sở kinh doanh mới thành lập trong thời gian từ ngày 01/11/2018 đến ngày 31/10/2020, cơ quan thuế chưa có thông báo về việc cơ sở kinh doanh mới thành lập sử dụng HĐĐT thì các cơ sở kinh doanh này có thể lựa chọn đăng ký phát hành hóa đơn tự in, hóa đơn đặt in, HĐĐT hoặc mua hóa đơn của cơ quan thuế (nếu thuộc trường hợp mua hóa đơn) để sử dụng và thực hiện các thủ tục hành chính về hóa đơn theo quy định hiện hành.

Nếu cơ quan thuế đã có thông báo buộc áp dụng HĐĐT nhưng cơ sở kinh doanh mới thành lập chưa đáp ứng điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin nên đăng ký phát hành sử dụng hóa đơn đặt in, hóa đơn tự in. Tuy nhiên, cơ sở kinh doanh mới thành lập này phải thực hiện gửi dữ liệu hóa đơn đến cơ quan thuế theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 119/2018/NĐ-CP cùng với việc nộp tờ khai thuế giá trị gia tăng (GTGT).



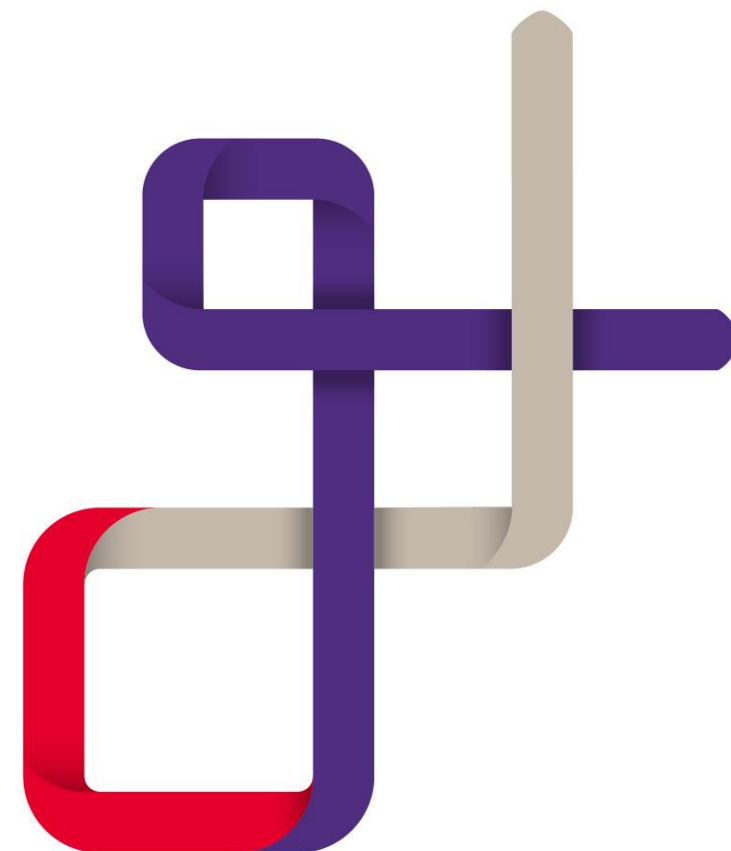
6. Về hoàn thuế GTGT phát sinh sau khi dự án hoạt động

Tổng Cục thuế vừa có công văn số 4624/TCT-CS ngày 22/11/2018 trả lời Cục thuế Hà Nội về chính sách hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư.

Cụ thể, theo quy định hiện tại, dự án đầu tư đang trong giai đoạn đầu tư đáp ứng được các điều kiện của quy định hiện hành sẽ được hoàn thuế GTGT đầu vào. Tuy nhiên, trên thực tế trong nhiều cuộc thanh kiểm tra gần đây, các cơ quan chức năng đang có quan điểm không cho hoàn thuế đối với đối tượng dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh thương mại tại thời điểm xin hoàn.

Theo Công văn 4624 nêu trên thì do Kiểm toán nhà nước đang có ý kiến về việc bổ sung trường hợp hoàn thuế đối với số tiền thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư phát sinh sau ngày dự án đi vào hoạt động, phát sinh doanh thu nên Tổng cục thuế đang báo cáo cấp có thẩm quyền nội dung trên và sẽ ban hành công văn hướng dẫn cụ thể sau khi có ý kiến từ cấp có thẩm quyền.

Chúng tôi sẽ cập nhật ngay khi có các hướng dẫn chi tiết hơn về vấn đề này được ban hành.



7. Khai giảm thuế GTGT, không được tính lại tiền chậm nộp

Ngày 07/11/2018, Tổng Cục thuế vừa ban hành công văn số 4352/TCT-KK về việc điều chỉnh tiền chậm nộp.

Theo đó, trường hợp doanh nghiệp kê khai bổ sung tờ khai thuế GTGT kỳ tính thuế trong quá khứ và làm giảm số thuế phải nộp thì tiền phạt chậm nộp đã tính trước đó (từ thời điểm sau hạn nộp của hồ sơ khai thuế chính thức đến thời điểm người nộp thuế khai hồ sơ khai thuế bổ sung) không thực hiện tính lại.

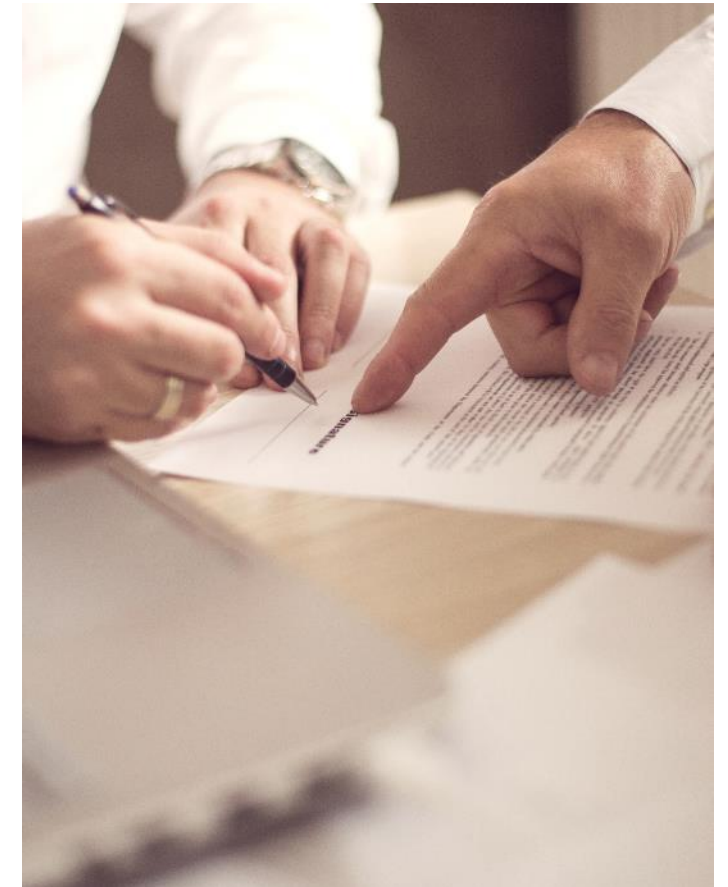
8. Mở rộng dự án đầu tư, phải điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới được miễn thuế

Ngày 07/11/2018, Tổng cục Hải quan vừa ban hành Công văn số 6528/TCHQ-TXNK về chính sách thuế nhập khẩu.

Theo hướng dẫn tại công văn, trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư được miễn thuế nhập khẩu máy móc, thiết bị và phương tiện vận tải chuyên dùng để tạo tài sản cố định của dự án thì được ghi rõ trên Giấy chứng nhận đầu tư của doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, nhập khẩu.

Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế và phiếu theo dõi trừ lùi được xây dựng một lần cho cả dự án hoặc xây dựng từng giai đoạn thực hiện dự án, từng hạng mục công trình của dự án, hoặc xây dựng theo từng tổ hợp, dây chuyền nếu hàng hóa là hệ thống tổ hợp dây chuyền thiết bị, máy móc. Việc đăng ký Danh mục được thực hiện trước khi làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa.

Tuy nhiên, trường hợp doanh nghiệp xây dựng thêm các hạng mục, công trình cho dự án ưu đãi đầu tư nhưng không điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, không đăng ký dự án đầu tư mở rộng thì các hạng mục mới này không thể hiện là dự án đầu tư mở rộng. Do vậy, các hạng mục mới này không đáp ứng quy định về thông báo Danh mục miễn thuế theo quy định và không đủ điều kiện được miễn thuế nhập khẩu đối với máy móc, thiết bị và phương tiện vận tải chuyên dùng để tạo tài sản cố định của hạng mục, công trình mở rộng này của dự án.



9. Thu nhập phát sinh theo cam kết với Google, Facebook cũng phải chịu thuế nhà thầu

Cục thuế thành phố Hà Nội vừa ban hành công văn số 61336/CT-TTHT ngày 04/09/2018 hướng dẫn về việc kê khai, nộp thuế nhà thầu.

Theo hướng dẫn tại Công văn này, trường hợp Nhà thầu nước ngoài có thu nhập phát sinh tại Việt Nam dựa trên cơ sở cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài (như trường hợp của Google, Facebook) với Công ty thì Nhà thầu nước ngoài thuộc đối tượng nộp thuế nhà thầu (thuế GTGT, thuế TNDN) tại Việt Nam. Theo đó, Công ty có trách nhiệm kê khai, khấu trừ và nộp thuế thay cho Nhà thầu nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Khoản chi cho Nhà thầu nước ngoài (Google, Facebook) đáp ứng đủ các điều kiện thực tế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp mang tên, địa chỉ, mã số thuế của Công ty (trường hợp bên bán không cung cấp hóa đơn thì phải có tờ khai và chứng từ nộp thuế nhà thầu nước ngoài theo quy định) và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định đối với giá trị thanh toán trên 20 triệu đồng thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.



10. Vốn hóa chi phí lãi vay khi mua sắm máy móc, thiết bị

Ngày 21/11/2018, Bộ Tài chính ban hành công văn số 14494/BTC-QLKT về vấn đề hướng dẫn vốn hóa chi phí lãi vay khi mua sắm máy móc, thiết bị.

Theo công văn này, doanh nghiệp không được vốn hóa chi phí lãi vay để mua máy móc, thiết bị mới và đưa ngay vào sử dụng. Việc hướng dẫn này của Bộ Tài chính là hoàn toàn phù hợp với đoạn 07, 08 chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16- Chi phí đi vay (VAS 16) và điểm d1 khoản 1 điều 35 thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.

Bộ Tài chính cũng nhấn mạnh lại trong công văn này về việc: Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn việc ghi sổ kế toán, lập và trình bày Báo cáo tài chính, không áp dụng cho việc xác định nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp đối với ngân sách Nhà nước.

Tuy nhiên chúng tôi cũng lưu ý Công văn 14494 của BTC không đề cập đến hướng dẫn xác định nguyên giá TSCĐ tại khoản 1a, Điều 4, Thông tư 45/2013/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ. Về vấn đề này, doanh nghiệp nên cân nhắc hướng xử lý trong từng trường hợp cụ thể để giảm thiểu rủi ro bị truy vấn trong quá trình thanh kiểm tra về sau.



Liên hệ

Vui lòng liên hệ với các chuyên gia tư vấn của Grant Thornton trong trường hợp Quý vị cần thêm ý kiến tư vấn chuyên môn liên quan đến việc áp dụng các chính sách thuế, kế toán, giá chuyển nhượng, các chính sách về lao động, đầu tư và hải quan cũng như các vướng mắc về chính sách pháp luật khác trong quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 18, Tháp quốc tế Hòa Bình
106 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
T + 84 24 3850 1686
F + 84 24 3850 1688

Hoàng Khôi

Tax Partner
National Head of Tax
D +84 24 3850 1618
E khoi.hoang@vn.gt.com

Kaoru Okata

Director – Japanese Desk
D +84 24 3850 1680
E kaoru.okata@vn.gt.com

Hiroshi Mitsushige

Manager – Japanese Desk
D +84 24 3850 1689
E hiroshi.mitsushige@vn.gt.com

Nguyễn Đình Du

Tax Partner
D +84 24 3850 1620
E du.nguyen@vn.gt.com

Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 14, tòa nhà Pearl Plaza
561A Điện Biên Phủ, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
T + 84 28 3910 9100
F + 84 28 3910 9101

Nguyễn Hùng Du

Tax Partner
D +84 28 3910 9231
E hungdu.nguyen@vn.gt.com

Valerie – Teo Liang Tuan

Tax Director
D +84 28 3910 9235
E valerie.teo@vn.gt.com

Masato Karoji

Director – Japanese Desk
D +84 28 3910 9135
E masato.karoji@vn.gt.com

Trần Nguyễn Mộng Vân

Tax Director
D +84 28 3910 9233
E mongvan.tran@vn.gt.com

Nguyễn Thu Phương

Tax Director
D +84 28 3910 9237
E thuphuong.nguyen@vn.gt.com